

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HC-ST
Ngày: 29-11-2019
V/v Khiếu kiện quyết định xử
phạt vi phạm hành chính trong
lĩnh vực đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Phước Đa
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 31/2019/TLST-HC ngày 11 tháng 6 năm 2019 về Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST-HC ngày 13 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn Y, sinh năm 1959;

Địa chỉ: Số 04, đường Trần Hưng Đ, khóm 3, phường 3, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Vân L, sinh năm 1965; Địa chỉ: Số 28/9, ấp A, xã Tân Khánh Đ1, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (văn bản ủy quyền ngày 31/7/2019).

2. Người bị kiện: Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc T - Chánh Thanh tra

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ: Quốc lộ 30, xã An B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, ông Nguyễn Văn Y trình bày:

Trước đây, vào những năm 1987 ông Y là cán bộ Ngân hàng Nhà nước tỉnh Đồng Tháp đóng trên địa bàn thị xã S (nay là thành phố S), đến khoảng năm 1989-1990 thì Công ty vàng bạc đá quý tỉnh Đồng Tháp được thành lập, ông Y được phân công về làm cửa hàng trưởng cửa hàng vàng bạc đá quý và kiêm nhiệm phần kỹ thuật phân loại vàng, địa điểm làm việc của cửa hàng là căn nhà số 246, Nguyễn E, khóm 2, phường 3, thị xã S (nay là thành phố S). Quá trình làm việc do không có chỗ ở nên ông đã ở lại tại đây.

Thời gian Công ty kinh doanh không hiệu quả nên căn nhà số 246, Nguyễn E, khóm 2, phường 3, thị xã S (cửa hàng vàng bạc đá quý số 2) bỏ trống không ai ở thì ông Y có hỏi Công ty để được ở tại đây.

Đến ngày 31/7/1995, ông Y được nhận nhà, có biên bản giao nhận:

- Đại diện bên giao: Chị Nguyễn Ngọc H – Phó phòng kế toán.

Anh Lê Văn G – Trưởng phòng hành chính nhân sự.

- Đại diện bên nhận: Ông Nguyễn Văn Y.

Tiếp tục đến ngày 28/8/1995 thì Công ty và ông Y có ký các Hợp đồng thuê nhà (có Hợp đồng kèm theo), giá tiền thuê nhà – đất và thời gian thuê được thay đổi theo Hợp đồng thuê nhà và ông Y đã đóng tiền thuê nhà cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thị xã S (nay là thành phố S) từ năm 1995 cho đến nay. Đến năm 2002 thì ông Y nghỉ việc tại Công ty.

Đến ngày 09/5/2018, do hiện trạng căn nhà quá cũ ông Y có làm đơn xin được mua nhà đất gửi đến Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đối với căn nhà và diện tích đất tại số 246, Nguyễn E, khóm 2, thành phố S.

Quá trình xử lý đơn ông Y được các cơ quan: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp có mời đến tiếp xúc làm việc lúc 09 giờ 00 phút ngày 22/8/2018, quá trình làm việc ông Y cũng có đề đạt nguyện vọng của ông là được mua lại phần diện tích đất ở, nhà ở nêu trên.

Sự việc đơn đề nghị của ông Y chỉ dừng lại ở Biên bản làm việc ngày 22/8/2018, ông Y chưa được biết việc đơn xin của ông được các cơ quan chức năng giải quyết thế nào thì đến ngày 08/10/2018 cùng một thời gian (**“8/10/2018”**) ông Y nhận được 03 văn bản gồm:

- Biên bản công bố kết luận thanh tra của Đoàn thanh tra theo Quyết định số 16/QĐ-TTR.TNMT ngày 06/8/2018 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường Công bố kết luận thanh tra: **...lúc 9h ngày 8/10/2018.**

- Biên bản vi phạm hành chính số 35/BB-VPHC của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp – Thanh tra **...lúc 9 giờ 30 phút ngày 8,** không tháng năm tại Trụ sở Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Quyết định số 28/QĐXPVPHC ngày **08/10/2018** của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp – Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn Y.

Hiện nay, ông Y là người dân chấp hành theo pháp luật, mặc dù các vi phạm trên ông Y không đồng ý nhưng ông đã đóng tiền phạt số tiền theo quyết định là 4.000.000 đồng (có lai thu tiền phạt kèm theo).

Đối với 3 văn bản của Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường về mặt hình thức, nội dung đều chưa đầy đủ như: Biên bản chỉ có ngày 8 (không tháng, năm).

Biên bản vi phạm hành chính + Quyết định xử phạt ra cùng thời điểm là chưa đúng so với luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được quy định tại Điều 66 - Thời hạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính được nêu tại khoản 1 điều này như sau: *“... phải ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính. Đối với vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp... thì thời hạn ra quyết định xử phạt là 30 ngày, kể từ ngày lập biên bản”*.

Về nội dung và điều luật áp dụng trong Quyết định số 28/QĐ-XPVPHC ngày 08/10/2018 cũng chưa đúng so với vụ việc của ông, cụ thể:

Tại khoản 3, Điều 1 của Quyết định số 28 nêu: *“Tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai với mức tiền phạt từ 3 triệu đến 5 triệu”* nhưng không nêu nội dung của khoản 2, Điều 10 của Nghị định nói gì? Tuy nhiên trong khoản 2, Điều 10 Nghị định áp dụng trong trường hợp như sau:

“Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi lấn, chiếm đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất, đất phi nông nghiệp không phải là đất ở, ...”.

+ Điểm c, khoản 4 của Quyết định xử phạt số 28/QĐ-XPVPHC ngày 08/10/2018 buộc ông Y khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm và trả lại đất đã lấn chiếm.

Thực tế vụ việc của ông không lấn chiếm mà ông ở do thuê lại của Cơ quan tổ chức Nhà nước có hợp đồng thuê và thời gian ở của ông rất lâu từ năm 1995 (khi có biên bản giao nhận nhà ở + hợp đồng thuê nhà), mặc dù đến năm 2015 (từ năm 1995 đến năm 2015) 20 năm Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không còn thu tiền nhà của ông nữa nhưng trong quá trình quản lý sử dụng nhà + đất ở ông Y đều có tôn tạo, sửa chữa vì thời điểm giao nhà ở cho ông Y là căn nhà số 246, Nguyễn E, khóm 2, phường 3 đã được xây dựng vào năm 1920 đến năm 1995 (là 75 năm) và đến nay 24 năm là hơn 1 thế kỷ.

Nay ông Y làm đơn này kính đến Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xem xét lại nội dung văn bản mà Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp đã ban hành và áp dụng cho ông là không phù hợp, yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp hủy Quyết định số 28/QĐXPVPHC ngày 08/10/2018 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp.

Theo Công văn số 69/TNMT-TTr ngày 20/6/2019 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp người bị kiện trình bày:

Quyết định số 28/QĐXPVPHC ngày 08/10/2018 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp (Quyết định số 28/QĐ-XPVPHC) xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn Y về hành vi lấn, chiếm đất là phù hợp với các quy định của pháp luật tại thời điểm ban hành: Trình tự, thủ tục ban hành đúng quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính; căn cứ để ra quyết định xử phạt và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đúng quy định tại Điều 3, khoản 2 và khoản 5, Điều 10 – Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Các tình tiết có liên quan đến việc xác định căn cứ ra Quyết định số 28/QĐ-XPVPHC bao gồm:

- Thời hạn theo các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh thành phố S (Ngân hàng NN&PTNT S) thuê đất đã hết mà không được gia hạn.

- Hợp đồng dân sự cho thuê tài sản của Ngân hàng NN&PTNT S với ông Y đã chấm dứt kể từ ngày 01/7/2013, nhưng ông Y vẫn sử dụng đất đến thời điểm xem xét.

Theo kết luận thanh tra số 156/KL.TTr ngày 28/9/2018 của Chánh thanh tra Sở TN&MT, cơ quan chức năng đã xác lập các thủ tục thu hồi đất và đến thời điểm hiện nay, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã ban hành quyết định thu hồi đất của Ngân hàng NN&PTNT S để giao Ban quản lý dự án và Phát triển quỹ đất thành phố S tổ chức đấu giá theo quy định.

Yêu cầu của người khởi kiện là không có căn cứ pháp luật, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp giữ nguyên Quyết định số 28/QĐ-XPVPHC.

Đại diện Viện kiểm sát Tỉnh phát biểu ý kiến về việc chấp hành theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đều thực hiện đúng theo quy định của Luật tổ tụng hành chính từ khi thụ lý đến khi xét xử, đảm bảo cho các đương sự được thực hiện quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Luật tổ tụng hành chính và đề xuất đường lối xử lý là chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Y, hủy một phần Quyết định số 28/QĐ-XPVPHC ngày 08/10/2018 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp về hình thức phạt chính phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa; trên cơ sở ý kiến trình bày của các bên đương sự; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[2] Về tố tụng: Ngày 08/4/2019, ông Nguyễn Văn Y khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 28/QĐXPVPHC ngày 08/10/2018 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp. Xét khiếu kiện của ông Y là loại khiếu kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 30 và Điều 32 Luật tổ tụng hành chính và đơn khởi kiện của ông Y còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính nên được chấp nhận.

[3] Xét Quyết định số 28/QĐXPVPHC ngày 08/10/2018 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp (gọi tắt là Quyết định số 28):

[3.1] Về trình tự thủ tục:

Ngày 08 tháng 10 năm 2018, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính số 35/BB-VPHC và cùng ngày 08 tháng 10 năm 2018, Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp ban hành quyết định số 28 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với ông Nguyễn Văn Y.

Như vậy, xét về trình tự thủ tục ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng theo quy định Luật xử lý vi phạm hành chính.

[3.3] Nội dung Quyết định số 28:

Diện tích 73,5 m² đất tọa lạc tại phường 3, thành phố S là do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp cho Công ty vàng bạc đá quý tỉnh Đồng Tháp thuê để làm cửa hàng kinh doanh vàng bạc đá quý, thời hạn thuê đất là 20 năm kể từ ngày 20/5/1998. Trên phần đất này có căn nhà số 117 (nay là căn nhà số 246).

Ngày 28/8/1995, Công ty vàng bạc đá quý tỉnh Đồng Tháp cho ông Y thuê căn nhà, thời hạn là 6 tháng, tính từ ngày 01/8/1995, giá thuê là 1.000.000 đồng/tháng. Ngày 01/01/1999, Công ty vàng bạc đá quý tỉnh Đồng Tháp tiếp tục cho ông Y thuê căn nhà nêu trên, thời hạn là 6 tháng, giá thuê là 1.000.000 đồng/tháng.

Ngày 25/6/2003, Công ty vàng bạc đá quý tỉnh Đồng Tháp sáp nhập vào Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

Sau khi tiếp nhận quản lý, sử dụng tài sản của Công ty vàng bạc đá quý tỉnh Đồng Tháp, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh thị xã S, tỉnh Đồng Tháp đã ký kết hợp đồng số 01/HĐTN ngày 29/8/2003 cho ông Y thuê căn nhà số 117, Nguyễn E, phường 3, thị xã S, tỉnh Đồng Tháp để kinh doanh vàng bạc, giá trị hợp đồng là 2.000.000 đồng/tháng.

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh thị xã S, tỉnh Đồng Tháp không lập thủ tục thuê và đăng ký để được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh thị xã S, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục ký nhiều hợp đồng cho ông Y thuê nhà. Ngày 31/12/2011, Ngân hàng cho ông Y thuê nhà với giá 3.500.000 đồng/tháng, thời hạn hợp đồng là 02 năm, kể từ ngày 01/01/2012 đến ngày 31/12/2013. Tuy nhiên, đến ngày 28/6/2013, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh thị xã S, tỉnh Đồng Tháp có biên bản thanh lý hợp đồng thuê nhà trước thời hạn đối với hợp đồng số 02/HĐTN ngày 31/12/2011, kể từ ngày 31/10/2013, nhưng ông Y vẫn trả tiền thuê nhà cho Ngân hàng Nông

ng nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh thị xã S, tỉnh Đồng Tháp đến hết năm 2014 và tiếp tục sử dụng cho đến nay.

Ngày 22/8/2018, đoàn Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành làm việc với ông Y về việc quản lý, sử dụng nhà thuê tại số nhà 246, Nguyễn E, khóm 2, phường 3, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (trước đây là số 117, Nguyễn E, phường 3, thị xã S, tỉnh Đồng Tháp).

Ngày 28/9/2018, Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường kết luận thanh tra tình hình quản lý và sử dụng đất đai.

Ngày 04/10/2018, Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường công bố kết luận thanh tra.

Ngày 08/10/2018, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai số 35/BB-VPHC và cùng ngày 08/10/2018, Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp ban hành quyết định số 28 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với ông Nguyễn Văn Y.

Xét thấy, Hợp đồng thuê nhà giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh thị xã S, tỉnh Đồng Tháp với ông Y chấm dứt từ tháng 11/2013, nhưng ông Y vẫn trả tiền thuê nhà cho Ngân hàng đến hết năm 2014. Cho nên, hành vi vi phạm của ông Y được tính từ đầu năm 2015. Như vậy, hình thức phạt chính phạt tiền của Quyết định số 28 không đúng quy định vì đến ngày 08/10/2018, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp mới tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp ra quyết định xử phạt là đã quá thời hiệu xử phạt là hai năm theo quy định tại Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó, Hội đồng xét xử hủy một phần của Quyết định số 28 về hình thức phạt chính.

Đối với biện pháp khắc phục hậu quả: Quyết định buộc ông Y khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm và trả lại đất đã lấn, chiếm. Hội đồng xét xử xét thấy diện tích phần đất 73,5 m² có căn nhà tại số nhà 246, Nguyễn E, khóm 2, phường 3, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (trước đây là số 117, Nguyễn E, phường 3, thị xã S, tỉnh Đồng Tháp), sau giải phóng năm 1975 được Nhà nước tiếp quản và cho Công ty vàng bạc đá quý tỉnh Đồng Tháp thuê. Năm 1995, Công ty vàng bạc đá quý tỉnh Đồng Tháp ký hợp đồng cho ông Y thuê. Năm 2003, Công ty vàng bạc đá quý tỉnh Đồng Tháp sáp nhập vào Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam. Sau khi tiếp nhận quản lý, sử

dụng tài sản của Công ty vàng bạc đá quý tỉnh Đồng Tháp, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh thị xã S, tỉnh Đồng Tháp tiếp tục cho ông Y thuê căn nhà nêu trên. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – thị xã S, tỉnh Đồng Tháp không lập các thủ tục thuê và đăng ký để được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định, Ngân hàng tiếp tục ký hợp đồng cho ông Y thuê thời hạn hợp đồng là 02 năm, kể từ ngày 01/01/2012 đến ngày 31/12/2013. Tuy nhiên, đến ngày 28/6/2013, Ngân hàng có biên bản thanh lý hợp đồng trước thời hạn, yêu cầu ông Y giao trả nhà chậm nhất ngày 31/10/2013, nhưng ông Y vẫn trả tiền thuê nhà cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh thị xã S, tỉnh Đồng Tháp đến hết năm 2014 và tiếp tục sử dụng đến nay. Như vậy, hành vi của ông Y đã lấn, chiếm đất của Nhà nước.

[4] Từ những phân tích nêu trên, xét khởi kiện của ông Nguyễn Văn Y về việc yêu cầu hủy Quyết định số 28/QĐXPVPHC ngày 08/10/2018 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp là có một phần căn cứ chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa, xét ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Do Quyết định số 28 bị hủy một phần nên Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp phải chịu tiền án phí hành chính sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 30, Điều 32, điểm a, khoản 2 Điều 116, Điều 193 Luật tổ tụng hành chính;

Căn cứ Luật đất đai năm 2013; Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ Về Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Y.
- Hủy một phần Quyết định số 28/QĐ-XPVPHC ngày 08/10/2018 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp về hình thức phạt chính phạt tiền.
- Về án phí: Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

Ông Nguyễn Văn Y không phải chịu án phí nên được nhận lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000638 ngày 06/6/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM;
- VKSND Tỉnh;
- Cục THADS Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA Tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, THC (Hương).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mỹ